

Số: 26/2019/QĐST-DS

Mang Thít, ngày 19 tháng 8 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào điều 212 và điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự ;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 09 tháng 8 năm 2019. Về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 59/2019/TLST-DS, ngày 03 tháng 6 năm 2019,

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

- *Nguyên đơn:* **Chị Trương Thị Xuân D**, sinh năm 1987

Địa chỉ: ấp Cái K, xã Mỹ P, huyện Mang T, tỉnh Vĩnh L

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: **Chị Nguyễn Thị Hồng N**, sinh năm 1979

Địa chỉ: Số 27/2A khu , thị trấn Trà Ô, huyện Trà Ô, tỉnh Vĩnh L

- *Bị đơn:* **Chị Trương Tuyết N** sinh năm 1968

Địa chỉ: ấp Mỹ Đ, xã Mỹ Phc, huyện Mang T, tỉnh Vĩnh L.

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Bị đơn chị Trương Tuyết N có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn chị Trương Thị Xuân D số tiền gốc là: **93.400.000 đồng (Chín mươi ba triệu, bốn trăm ngàn đồng).**

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn

phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn chị Trương Tuyết N tự nguyện nộp án phí dân sự sơ thẩm số tiền là: **2.335.000 đồng** (*Hai triệu, ba trăm ba mươi lăm ngàn đồng*). Hoàn trả lại cho nguyên đơn chị Trương Thị Xuân D số tiền là: 2.403.000 đồng (*Hai triệu, bốn trăm lẻ ba ngàn đồng*) tiền tạm ứng án phí mà nguyên đơn đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mang Thít lai số 0007057, ngày 03/6/2019.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- VKSND huyện;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Phước Hùng**